

Bản án số: **49/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 08/7/2022

V/v: *Tranh chấp ly hôn*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Gia.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Nhi và ông Trương Trọng Lam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Thoang.

Ngày 08/7/2022, tại trụ sở TAND huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 107/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/5/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Bích H**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: **Võ Ngọc L**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn H trình bày: Chị và anh Võ Ngọc L kết hôn vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng bình thường một thời gian đến năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nên thường xuyên cãi nhau, anh L không nghe chị giải thích cũng không tìm hiểu sự việc rõ ràng mà gây sự với chị, nhiều lần anh L đánh chị. Khoảng tháng 8/2021, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn về việc anh L ghen tuông vô cớ, kiểm chuyện với chị và đánh chị, chị H đã khuyên và bỏ qua để vợ chồng quay lại tiếp tục sống chung nhưng ngày 17/8/2021 anh L tiếp tục gây sự và đánh chị nên chị bỏ

về nhà cha mẹ ruột sinh sống, vợ chồng không sống chung với nhau từ đó đến nay, trong thời gian ly thân vợ chồng không quan tâm gì với nhau, anh L chỉ đến thăm con. Nay, để ổn định cuộc sống chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L.

Vợ chồng có 01 con chung tên Võ Nguyễn Như T, sinh ngày 24/9/2018. Từ khi ly thân đến nay, chị là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Nay vợ chồng ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi chung.

Về tài sản: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án bị đơn L trình bày:

Vợ chồng tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn như chị H trình bày, sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, đến năm 2019 xảy ra mâu thuẫn vì anh L bắt gặp chị H nhắn tin thân mật với bạn của anh L, từ đó vợ chồng xảy ra xích mích, sau đó vợ chồng tự hòa giải và tiếp tục sống chung, đến năm 2021 thì anh L bắt gặp chị H nhắn tin trai gái với người làm cùng công ty, từ đó vợ chồng nhiều lần xích mích, trong lúc xích mích nóng giận anh có đánh tát tai chị H, vợ chồng không sống chung với nhau từ tháng 8/2021, trong thời gian không sống chung anh L có liên lạc khuyên giải chị H quay lại sống chung vì con chung nhưng chị H không đồng ý. Nay anh L vẫn còn tình cảm với chị H nên yêu cầu Tòa giải quyết cho vợ chồng được đoàn tụ.

Vợ chồng có 01 con chung như chị H trình bày, từ khi ly thân chị H là người trực tiếp nuôi con, hàng tháng anh đều cấp dưỡng cho con 3.000.000đ. Nếu vợ chồng ly hôn thì anh đồng ý giao con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con, nếu chị H không nuôi thì giao con cho anh nuôi, anh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quan hệ tranh chấp ly hôn; bị đơn cư trú tại huyện Tây Hòa nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Tây Hòa theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt; bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt đến lần thứ hai, nên HĐXX xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Nguyên đơn H và bị đơn L tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H năm 2017 là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2019 xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, bị đơn thường xuyên xúc phạm danh dự, đánh đập nguyên đơn do ghen tuông, vợ chồng không còn sống chung từ tháng 8/2021. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ; tình cảm không còn nên đời sống chung không thể kéo dài; mục đích hôn nhân không đạt được, đúng như thừa nhận của bị đơn và xác nhận của UBND xã H, huyện T, nên có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn.

[2.2] Về con chung: Có 01 con chung Võ Nguyễn Như T, sinh ngày 24/9/2018; lâu nay do nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn, nguyên đơn xin được tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng. Bị đơn thống nhất giao con chung cho nguyên đơn và không phải cấp dưỡng nuôi con, nên HĐXX ghi nhận ý kiến tự nguyện của hai bên đương sự.

[2.3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Bích H;

1. Cho nguyên đơn Nguyễn Thị Bích H được ly hôn bị đơn Võ Ngọc L.

2. Con chung: Giao con chung Võ Nguyễn Như T, sinh ngày 24/9/2018 cho nguyên đơn Nguyễn Thị Bích H trực tiếp nuôi dưỡng.

Bị đơn Võ Ngọc L không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Án phí: Nguyên đơn Nguyễn Thị Bích H phải chịu 300.000đ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm; đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002334 ngày 21/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
 - VKSND H. Tây Hòa;
 - CC THADS H. Tây Hòa;
 - UBND T
- (ĐKKH số 45/2017)
- Đường sự;
 - Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Cao Gia

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Tạ Hồng Hà

Phan Thị Liên

Trần Thị Vĩnh Phúc